

Số: 71 /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 3167/TTr-STTTT ngày 04/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Long An.

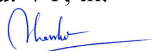
Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2024 và thay thế Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ TTTT (b/c);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP;
- Lưu: VT, th.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út



QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng
Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Long An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 71 /2024/QĐ-UBND
ngày 18 /12/2024 của UBND tỉnh Long An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về Quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, sử dụng dịch vụ của Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Long An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Long An, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Long An quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước (sau đây gọi là Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg).

2. Các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng (sau đây gọi là Mạng TSLCD) trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Cơ quan, tổ chức sử dụng dịch vụ Mạng TSLCD là các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy chế này trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 4. Dịch vụ, ứng dụng Mạng TSLCD

1. Dịch vụ cung cấp trên Mạng TSLCD bao gồm các dịch vụ được quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg.

2. Ứng dụng trên Mạng TSLCD bao gồm các ứng dụng được quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg và các ứng dụng trên mạng truy nhập cấp II tỉnh Long An bao gồm:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh.
- Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

d) Hệ thống Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

đ) Trục kết nối liên thông, nền tảng chia sẻ, tích hợp cấp tỉnh (LGSP) phục vụ truy cập, kết nối đến các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung đặt tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh.

e) Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ tỉnh đến cấp huyện và đến cấp xã.

g) Các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác cần an toàn và bảo mật thông tin cao, có yêu cầu kết nối liên thông, trao đổi dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

h) Các ứng dụng khác phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước theo quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KẾT NỐI VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN

Điều 5. Quản lý, vận hành và xử lý sự cố Mạng TSLCD

1. Mạng TSLCD được tổ chức, quản lý như sau:

a) Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương và tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Mạng TSLCD thực hiện quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, xử lý sự cố Mạng TSLCD các cơ quan Đảng trên địa bàn tỉnh Long An.

b) Sở Thông tin và Truyền thông quản lý hoạt động cung cấp và sử dụng dịch vụ mạng truy nhập cấp II trên địa bàn tỉnh Long An theo Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Sở Thông tin và Truyền thông triển khai mạng truy nhập cấp II bằng hình thức tập trung, ký hợp đồng với tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng truy nhập cấp II, tuân thủ các quy định về vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Quy chế này và theo quy định tại Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg và Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT ngày 25/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT).

2. Mạng truy nhập cấp II có phạm vi kết nối từ tỉnh đến cấp xã cung cấp dịch vụ cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy chế này.

3. Quản lý thiết bị Mạng TSLCD

a) Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí địa điểm lắp đặt thiết bị đầu cuối mạng truy nhập cấp I đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (nhiệt độ, nguồn điện bảo đảm cho thiết bị hoạt động 24/7), bảo đảm an toàn, an ninh.

b) Đối với thiết bị của mạng truy nhập cấp II đơn vị sử dụng bảo đảm việc bố trí địa điểm lắp đặt thiết bị đầu cuối mạng truy nhập cấp II đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (nhiệt độ, nguồn điện bảo đảm cho thiết bị hoạt động 24/7), bảo đảm an toàn, an ninh.

4. Xử lý sự cố Mạng TSLCD

a) Tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng truy nhập cấp II trên địa bàn tỉnh Long An:

- Là đầu mối xử lý sự cố mạng truy nhập cấp II và tiếp nhận cảnh báo từ Cục Bưu điện Trung ương, Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị sử dụng dịch vụ trên địa bàn tỉnh Long An.

- Thực hiện xử lý sự cố mạng truy nhập cấp II, báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị sử dụng dịch vụ.

b) Đối với các sự cố thông thường (về kết nối, tốc độ, chất lượng dịch vụ...) các đơn vị liên hệ trực tiếp đầu mối bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng truy nhập cấp II để được hỗ trợ khắc phục sự cố.

c) Đối với các sự cố nghiêm trọng (các sự cố liên quan đến thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, đường truyền, các sự cố liên quan đến an toàn thông tin, mất dữ liệu...) ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của cơ quan, đơn vị; vượt quá khả năng tự khắc phục của cơ quan, đơn vị phải nhanh chóng thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông để điều phối việc khắc phục.

Điều 6. Kết nối Mạng TSLCD

1. Các thành phần của mạng truy nhập cấp II kết nối với nhau bằng hạ tầng kênh truyền; các cơ quan, tổ chức sử dụng dịch vụ kết nối đến mạng trục bằng cáp quang trực tiếp hoặc kết nối qua hạ tầng của tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng truy nhập cấp II.

2. Cơ quan, tổ chức sử dụng dịch vụ Mạng TSLCD kết nối với nhau thông qua mạng trục.

3. Mô hình kết nối mạng, địa chỉ IP và định tuyến theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT.

Điều 7. Bảo đảm an toàn thông tin

1. Mạng truy nhập cấp II, hệ thống thông tin kết nối mạng truy nhập cấp II được bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 8 Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg và Điều 9 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT.

2. Trung tâm dữ liệu của tỉnh, các hệ thống thông tin, công kết nối phải được kiểm tra bảo đảm an toàn thông tin và khắc phục các lỗ hổng bảo mật (nếu có) trước khi kết nối vào mạng truy nhập cấp II:

a) Các đơn vị chủ quản hệ thống thông tin, Trung tâm dữ liệu của tỉnh, công kết nối thực hiện đánh giá an toàn thông tin đầy đủ cho các thiết bị, ứng dụng, phần mềm trong trung tâm dữ liệu, hệ thống thông tin, công kết nối. Khắc phục các lỗ hổng bảo mật (nếu có), có văn bản xác nhận đánh giá an toàn thông tin của

đơn vị có chức năng đánh giá về an toàn thông tin sau khi khắc phục trước khi kết nối vào mạng truy nhập cấp II.

b) Thực hiện kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật.

3. Việc chia sẻ thông tin giám sát an toàn thông tin cho thiết bị tham gia kết nối mạng truy nhập cấp II thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT.

4. Yêu cầu tối thiểu đối với thiết bị đầu cuối theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều 14 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT.

b) Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan và tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng truy nhập cấp II thực hiện kết nối mạng, kiểm tra, xử lý sự cố kỹ thuật bảo đảm chất lượng dịch vụ, an toàn và bảo mật thông tin.

- Được cấp kinh phí cho việc đầu tư, nâng cấp, duy trì hoạt động của mạng truy nhập cấp II, chi phí thuê hạ tầng, kênh truyền, hệ thống quản lý tập trung cho toàn mạng truy nhập cấp II.

- Phân công đơn vị chuyên trách, tổng hợp các đầu mối quản lý, vận hành, sử dụng và xử lý sự cố mạng truy nhập cấp II trên địa bàn tỉnh Long An cho Cục Bưu điện Trung ương để phối hợp quản lý.

- Tổng hợp nhu cầu đăng ký sử dụng địa chỉ IP mạng truy nhập cấp II, cung cấp cho Cục Bưu điện Trung ương theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT; phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương triển khai, bảo đảm kết nối dịch vụ mạng riêng ảo.

- Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy trong quản lý mạng truy nhập cấp II phục vụ các cơ quan Đảng trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các nhiệm vụ, hoạt động có thể lồng ghép với các nhiệm vụ thường xuyên, đề án, dự án, kế hoạch liên quan, chủ động sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước được giao hàng năm; trường hợp sau khi rà soát không bảo đảm nguồn lực thực hiện, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Quy chế này trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

3. Các cơ quan, tổ chức sử dụng dịch vụ Mạng TSLCD

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều 12 Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg.

b) Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Quản lý hoạt động cung cấp và sử dụng dịch vụ Mạng TSLCD trên địa bàn tỉnh theo Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

- Triển khai kết nối mạng truy nhập cấp II tới các đơn vị, tuân thủ các quy định về vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Quy chế này và quy định pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm về nội dung, thông tin của đơn vị được truyền tải trên mạng truy nhập cấp II.

- Phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng trong việc thiết lập hệ thống máy chủ, cài đặt thiết bị, địa chỉ IP kết nối mạng truy nhập cấp II; tổ chức khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm do đơn vị chủ trì triển khai trên mạng truy nhập cấp II.

- Quản lý chặt chẽ hệ thống hạ tầng và thiết bị kết nối mạng truy nhập cấp II của đơn vị (chỉ được phép cho nhân viên kỹ thuật của tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ cho mạng truy nhập cấp II tiến hành xử lý và khắc phục các sự cố của thiết bị có liên quan trực tiếp đến mạng truy nhập cấp II; không được phép cho người khác sử dụng máy chủ kết nối mạng truy nhập cấp II và không tự ý cài đặt các phần mềm ứng dụng lên hệ thống máy chủ khi chưa có sự đồng ý của Thủ trưởng đơn vị).

- Thực hiện báo cáo theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông khi có những phát sinh bất thường trong hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ của mạng truy nhập cấp II; tình hình khai thác, sử dụng mạng truy nhập cấp II của cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ Mạng TSLCD

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều 13 Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg, Điều 15 Thông tư số 19/2023/TT-BTTTT và các quy định về dịch vụ, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, chất lượng theo quy định tại Quyết định này.

Điều 10. Kinh phí bảo đảm hoạt động cung cấp và sử dụng dịch vụ của Mạng TSLCD

Ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí đầu tư, duy trì hoạt động và sử dụng dịch vụ Mạng TSLCD cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy chế này theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, đề xuất, trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.